

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Phân công, phân cấp quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong hoạt động quản lý đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định phân công, phân cấp quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10/9/2021 và thay thế Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 31/8/2015 Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận,

- Như điều 3;
- Các Bộ: Xây dựng, Tư pháp (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMT Tổ quốc tỉnh;
- Viện kiểm sát ND tỉnh, Tòa án ND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Lưu: HCTC, NC, CN.XDCB, KTHH, NNTN, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải
Đào Quang Khải

QUY ĐỊNH

Phân công, phân cấp quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 14 /2021/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định về quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh không phân biệt nguồn vốn và hình thức sở hữu.

2. Đối tượng áp dụng: Quy định này áp dụng đối với UBND các cấp, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp; các sở, ban, ngành của tỉnh; các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Nguyên tắc phân công, phân cấp và yêu cầu quản lý

1. Phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND các cấp, các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh về quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đúng quy định pháp luật, thống nhất, không chồng chéo, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng phải được bàn bạc, thống nhất giải quyết trên cơ sở thẩm quyền của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định và yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan liên quan. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết, Sở Xây dựng có trách nhiệm báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét quyết định.

2. Quản lý trật tự xây dựng phải thực hiện từ khi tiếp nhận thông báo khởi công, khởi công xây dựng công trình cho đến khi hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng. Vi phạm về trật tự xây dựng phải được phát hiện kịp thời, ngăn chặn và xử lý dứt điểm ngay từ khi mới vi phạm, đảm bảo đúng quy trình, công khai, minh bạch. Mọi hậu quả do vi phạm trật tự xây dựng gây ra phải được khắc phục triệt để theo quy định của pháp luật.

3. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý trật tự xây dựng nhưng thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ, buông lỏng quản lý hoặc có dấu hiệu bao che, tiếp tay cho các vi phạm trật tự xây dựng thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm bị xử lý hành chính, bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, trường hợp gây thiệt hại vật chất phải bồi thường theo các quy định của pháp luật.

Điều 3. Quy định viết tắt và giải thích từ ngữ

1. Ủy ban nhân dân viết tắt là UBND.
2. Công trình xây dựng viết tắt là CTXD; trật tự xây dựng viết tắt là TTXD.
3. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng, viết tắt là Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.
4. Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành gồm: Sở Xây dựng, Sở Công thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5. UBND huyện, thị xã, thành phố gọi chung là UBND cấp huyện; UBND xã, phường, thị trấn gọi chung là UBND cấp xã; Phòng Kinh tế - Hạ tầng thuộc UBND huyện và Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND thị xã, thành phố gọi chung là Phòng Quản lý xây dựng cấp huyện; Phòng Nông nghiệp phát triển nông thôn thuộc UBND huyện, phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã, thành phố gọi chung là Phòng quản lý công trình xây dựng chuyên ngành cấp huyện.

Điều 4. Phân loại, phân cấp công trình xây dựng

Thực hiện theo quy định của Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021, Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và các quy định khác của pháp luật hiện hành.

Trong trường hợp nhà nước thay đổi quy định về phân loại, phân cấp công trình xây dựng thì áp dụng quy định thay đổi của nhà nước.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG, BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

Điều 5. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Là cơ quan chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về công tác quản lý chất lượng, bảo trì CTXD trên địa bàn tỉnh, chịu trách nhiệm:
 - a) Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý chất lượng, bảo trì CTXD trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, tập huấn cho UBND cấp huyện, cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, bảo trì CTXD;
 - b) Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về quản lý chất lượng CTXD của UBND cấp huyện; kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng, bảo trì CTXD của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh;

c) Báo cáo UBND tỉnh định kỳ (06 tháng, 01 năm), đột xuất về việc tuân thủ quy định về quản lý chất lượng CTXD và tình hình chất lượng CTXD trên địa bàn; tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Xây dựng về tình hình chất lượng CTXD, tình hình sự cố về xây dựng trên địa bàn định kỳ hằng năm và đột xuất;

d) Đăng tải lên cổng thông tin điện tử của Sở: Thông tin năng lực của tổ chức, cá nhân được Sở Xây dựng cấp chứng chỉ hoạt động xây dựng hoặc được đề nghị đăng tải; danh sách các CTXD chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng kiểm tra và có văn bản chấp thuận nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng nhưng đã cố tình vi phạm đưa công trình vào khai thác sử dụng.

2. Quản lý nhà nước về chất lượng CTXD đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác, Các công trình khác do Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và khi hoàn thành thi công xây dựng theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các loại CTXD được giao quản lý (trừ các công trình thuộc trách nhiệm kiểm tra của Ban quản lý các khu công nghiệp, phòng quản lý xây dựng cấp huyện).

4. Kiểm tra việc thực hiện bảo trì CTXD, rà soát các CTXD thuộc đối tượng phải đánh giá an toàn công trình, quy định lộ trình và yêu cầu chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn công trình, tiếp nhận và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn CTXD đối với các loại CTXD được giao quản lý (trừ các công trình thuộc trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh, UBND cấp huyện).

5. Tham mưu cho UBND tỉnh áp dụng các biện pháp an toàn khi tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, CTXD được giao quản lý xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng.

6. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn thực hiện xác định thời hạn sử dụng, cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng, dừng sử dụng, phá dỡ đối với CTXD được giao quản lý (trừ các công trình thuộc trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh, UBND cấp huyện) theo quy định.

7. Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết sự cố, giám định nguyên nhân sự cố cấp I đối với CTXD được giao quản lý theo quy định.

Điều 6. Trách nhiệm của các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh

1. Hướng dẫn, kiểm tra, triển khai pháp luật về quản lý chất lượng, bảo trì CTXD đối với các CTXD được giao quản lý.

2. Tổng hợp, báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm), đột xuất về công tác quản lý chất lượng CTXD theo quy định gửi Sở Xây dựng, UBND tỉnh.

3. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh quản lý nhà nước về chất lượng, bảo trì CTXD như sau:

a) Sở Giao thông Vận tải quản lý các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trừ các công trình thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng;

b) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn;

c) Sở Công Thương quản lý các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp ngoài các khu công nghiệp trừ các công trình thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng;

d) Ban Quản lý khu công nghiệp quản lý Bắc Ninh các công trình được đầu tư xây dựng trong các khu công nghiệp tập trung của tỉnh (trừ công trình HTKT, công trình dân dụng do Sở Xây dựng quản lý);

4. Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý chất lượng, bảo trì CTXD của các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình.

5. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và khi hoàn thành thi công xây dựng theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với các loại CTXD được giao quản lý (trừ các công trình thuộc trách nhiệm kiểm tra của phòng quản lý xây dựng, phòng quản lý CTXD chuyên ngành cấp huyện).

6. Kiểm tra việc thực hiện bảo trì CTXD, rà soát các CTXD thuộc đối tượng phải đánh giá an toàn công trình, quy định lộ trình và yêu cầu chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn công trình, tiếp nhận và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn CTXD đối với các loại CTXD được giao quản lý (trừ các công trình thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện).

7. Tham mưu cho UBND tỉnh áp dụng các biện pháp an toàn khi tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, CTXD được giao quản lý xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng.

8. Tổ chức thực hiện, hướng dẫn thực hiện xác định thời hạn sử dụng, cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng, dừng sử dụng, phá dỡ đối với CTXD được giao quản lý theo quy định (trừ các công trình thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện).

9. Tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết sự cố, giám định nguyên nhân sự cố cấp I đối với CTXD được giao quản lý theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

a) Quản lý nhà nước về chất lượng, bảo trì CTXD trên địa bàn hành chính của huyện (trừ CTXD trong khu công nghiệp tập trung);

b) Hướng dẫn, kiểm tra, triển khai pháp luật về quản lý chất lượng và bảo trì CTXD trên địa bàn quản lý;

c) Tổng hợp, báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm), đột xuất về công tác quản lý chất lượng CTXD theo quy định gửi Sở Xây dựng, UBND tỉnh;

d) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Phòng quản lý xây dựng cấp huyện, Phòng quản lý công trình xây dựng chuyên ngành cấp huyện kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và khi hoàn thành thi công xây dựng theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với CTXD cấp III, cấp IV (trừ công trình do cấp tỉnh thẩm định hoặc quyết định đầu tư, công trình trong khu công nghiệp tập trung);

đ) Kiểm tra việc thực hiện bảo trì CTXD, rà soát các CTXD thuộc đối tượng phải đánh giá an toàn công trình, quy định lộ trình và yêu cầu chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình tổ chức thực hiện việc đánh giá an toàn công trình, tiếp nhận và cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn CTXD đối với CTXD cấp III, cấp IV (trừ công trình trong khu công nghiệp tập trung);

e) Áp dụng các biện pháp an toàn khi tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, CTXD xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng;

g) Tổ chức, hướng dẫn thực hiện xác định thời hạn sử dụng, cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng, dừng sử dụng, phá dỡ đối với CTXD cấp III, cấp IV (trừ công trình trong khu công nghiệp tập trung);

h) Chủ trì giải quyết sự cố, chủ trì giám định nguyên nhân sự cố cấp II, cấp III; Chủ trì điều tra sự cố về máy, thiết bị sử dụng thi công xây dựng công trình đối với CTXD trên địa bàn quản lý theo quy định. Báo cáo sự cố về Sở Xây dựng, Sở quản lý CTXD chuyên ngành, UBND tỉnh sau khi nhận được báo cáo bằng văn bản hoặc nhận được thông tin về sự cố.

2. Trách nhiệm của Phòng quản lý xây dựng cấp huyện

a) Là cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ nêu tại Điều này, chịu sự hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của các Sở chuyên ngành. Phòng có nhiệm vụ quản lý chung, giúp UBND cấp huyện quản lý các CTXD dân dụng, công nghiệp, giao thông, hạ tầng kỹ thuật và nhà ở riêng lẻ thuộc trách nhiệm của UBND cấp huyện;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình cấp III, cấp IV theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với CTXD nêu tại điểm a khoản 2 Điều này (trừ công trình do cấp tỉnh thẩm định hoặc quyết định đầu tư, công trình trong khu công nghiệp tập trung);

c) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện theo quy định khi được UBND cấp huyện ủy quyền;

3. Trách nhiệm của Phòng quản lý CTXD chuyên ngành cấp huyện

a) Chịu sự hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của các Sở chuyên ngành; giúp UBND cấp huyện về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công xây dựng và khi hoàn thành thi công xây dựng công trình cấp III, cấp IV theo quy định tại Điều 24 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP đối với CTXD nêu tại điểm a khoản 3 Điều này (trừ công trình do cấp tỉnh thẩm định hoặc quyết định đầu tư, công trình trong khu công nghiệp tập trung);

c) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện theo quy định khi được UBND cấp huyện ủy quyền.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã

a) Phối hợp với phòng quản lý xây dựng, phòng quản lý CTXD chuyên ngành cấp huyện trong việc quản lý nhà nước về chất lượng CTXD; phát hiện và thông tin kịp thời đến các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về các hiện tượng vi phạm chất lượng CTXD;

b) Theo dõi tình hình xây dựng công trình và nhà ở riêng lẻ trên địa bàn. Trường hợp phát hiện công trình xây dựng, nhà ở riêng lẻ có dấu hiệu không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng, có nguy cơ xảy ra sự cố phải có biện pháp ngăn chặn kịp thời, tổ chức di chuyển người và tài sản, đồng thời báo cáo với UBND cấp huyện để giải quyết;

c) Áp dụng các biện pháp an toàn theo quy định khi tiếp nhận thông tin về hạng mục công trình, CTXD xảy ra sự cố hoặc có dấu hiệu nguy hiểm, không đảm bảo an toàn cho việc khai thác, sử dụng;

d) Báo cáo sự cố về UBND cấp huyện, UBND tỉnh sau khi nhận được báo cáo bằng văn bản hoặc nhận được thông tin về sự cố công trình xây dựng.

Mục 2

QUẢN LÝ TRẬT TỰ XÂY DỰNG

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Xây dựng

1. Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý toàn diện về TTXD trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về quản lý TTXD trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và UBND tỉnh.

2. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho UBND cấp huyện trong công tác cấp phép xây dựng, quản lý TTXD.

3. Thông tin kết quả cấp giấy phép xây dựng đối với các công trình do Sở Xây dựng cấp phép, hoặc Sở Xây dựng tham mưu trình UBND tỉnh cấp phép đến UBND cấp huyện nơi có công trình được cấp phép để phối hợp quản lý.

4. Đôn đốc, hướng dẫn Ban Quản lý các Khu công nghiệp Bắc Ninh, UBND cấp huyện trong việc kiểm tra, xử lý các vi phạm TTXD trên địa bàn. Tổ chức kiểm tra, phúc tra các kết quả kiểm tra trật tự xây dựng của các cơ quan cấp huyện, cấp xã.

5. Kiến nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân được phân công quản lý TTXD buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra vi phạm TTXD tràn lan; gây hậu quả khó khắc phục trên địa bàn quản lý.

6. Định kỳ 6 tháng, tổ chức giao ban công tác quản lý TTXD với UBND huyện để tổng hợp tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong công tác quản lý TTXD ở địa phương.

7. Tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của UBND tỉnh về tình hình quản lý TTXD trên địa bàn. Báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh các biện pháp để chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý TTXD trên địa bàn.

Điều 10. Trách nhiệm của Thanh tra Sở Xây dựng

1. Tham mưu cho Giám đốc Sở Xây dựng thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Điều 9.

2. Kiểm tra định kỳ theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất, phối hợp với Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh, UBND cấp huyện trong công tác quản lý TTXD trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh

1. Chịu trách nhiệm toàn diện, trực tiếp về quản lý TTXD trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và UBND tỉnh.

2. Thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức trong Khu công nghiệp chấp hành các quy định của pháp luật về TTXD.

3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng công trình trong Khu công nghiệp, kịp thời phát hiện, lập hồ sơ vi phạm về TTXD. Hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Chánh thanh tra Sở Xây dựng ban hành các quyết định xử lý vi phạm TTXD.

4. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất đầy đủ, chính xác về tình hình quản lý TTXD trong các Khu công nghiệp theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Xây dựng.

Điều 12. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Chịu trách nhiệm toàn diện, trực tiếp về quản lý TTXD trên địa bàn (trừ công trình bí mật nhà nước, công trình trong khu công nghiệp) theo quy định của pháp luật và UBND tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện việc tuyên truyền, vận động hướng dẫn các tổ chức và cá nhân chấp hành các quy định của pháp luật về TTXD trên địa bàn.

3. Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Phòng quản lý xây dựng cấp huyện, Đội quản lý TTĐT (đối với thành phố Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn), đơn vị trực thuộc, UBND cấp xã và các cơ quan liên quan thực hiện trách nhiệm quản lý TTXD trên địa bàn theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý TTXD.

4. Kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, quyết định xử lý vi phạm TTXD của cấp thẩm quyền đối với các CTXD trên địa bàn; tổ chức thực hiện cưỡng chế công trình vi phạm TTXD theo quy định.

5. Xem xét, xử lý trách nhiệm Trưởng phòng quản lý xây dựng cấp huyện, Đội trưởng Đội Quản lý TTĐT (đối với thành phố Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn), người đứng đầu đơn vị trực thuộc, Chủ tịch UBND cấp xã, cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân do buông lỏng quản lý, thiếu tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ để xảy ra vi phạm TTXD tràn lan; gây hậu quả khó khắc phục trên địa bàn quản lý.

6. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất đầy đủ và chính xác về tình hình quản lý TTXD trên địa bàn theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Xây dựng.

7. Căn cứ Quyết định này, UBND cấp huyện có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND cấp xã, Đội Quản lý TTĐT (đối với thành phố Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn), Phòng quản lý xây dựng cấp huyện và các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND cấp huyện trong công tác quản lý TTXD trên địa bàn.

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan thuộc UBND cấp huyện

1. Phòng quản lý xây dựng cấp huyện là cơ quan đầu mối tham mưu cho UBND cấp huyện thực hiện nhiệm vụ nêu tại Điều 12.

2. Phòng quản lý xây dựng cấp huyện, Đội Quản lý TTĐT (đối với thành phố Bắc Ninh, thị xã Từ Sơn), đơn vị giúp UBND cấp huyện quản lý TTXD trên địa bàn chịu trách nhiệm trực tiếp về quản lý TTXD trên địa bàn (trừ công trình bí mật nhà nước, công trình trong khu công nghiệp) theo quy định của pháp luật và UBND cấp huyện.

3. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát các CTXD trên địa bàn; phát hiện, lập hồ sơ xử lý các trường hợp vi phạm TTXD theo quy định của pháp luật; đề xuất Chủ tịch UBND cấp huyện ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả theo thẩm quyền.

4. Phòng quản lý xây dựng cấp huyện có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn UBND cấp xã trong việc kiểm tra, xử lý các vi phạm TTXD trên địa bàn. Tổng hợp, báo cáo định kỳ trước ngày 20 hàng tháng về công tác thẩm định, phê duyệt thiết kế, công tác cấp giấy phép xây dựng, công tác quản lý TTXD trên địa bàn theo yêu cầu của Sở Xây dựng.

Điều 14. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Chịu trách nhiệm trực tiếp về quản lý TTXD trên địa bàn đối với công trình nhà ở riêng lẻ của các hộ gia đình, cá nhân theo quy định của pháp luật và trước UBND cấp huyện.

2. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng nhà ở riêng lẻ của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn, kịp thời phát hiện, lập hồ sơ, xử phạt vi phạm về TTXD. Tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ vi phạm về TTXD và ban hành các quyết định xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. Tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế xử lý vi phạm do cấp có thẩm quyền ban hành để xử lý vi phạm TTXD trên địa bàn quản lý khi được UBND huyện giao. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan áp dụng các biện pháp cần thiết để kịp thời ngăn chặn vi phạm TTXD đối với tất cả các CTXD, không để vi phạm tiếp diễn sau khi đã có biên bản vi phạm hành chính hoặc quyết định xử lý của cấp có thẩm quyền.

4. Lập danh mục theo dõi các công trình khởi công; tiếp nhận, xác nhận thông báo khởi công kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng của chủ đầu tư; tổng hợp, báo cáo định kỳ trước ngày 15 hàng tháng về công tác quản lý TTXD trên địa bàn theo yêu cầu của Phòng quản lý xây dựng cấp huyện.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trách nhiệm thi hành

Các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy định này; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản ánh trực tiếp với Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh. *ls*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải
Đào Quang Khải

